

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KHỐI LƯỢNG VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG NHÂN
XÍ NGHIỆP THỦY LỢI IV
(Tuần thứ 39, từ ngày 21/9/2026 đến ngày 25/9/2026)

Kính gửi:

- Lãnh đạo Công ty TNHH KTCT Thủy lợi Bình Định;
- Phòng Kỹ thuật Công ty.

Xí nghiệp Thủy lợi IV báo cáo đánh giá khối lượng và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nhân tuần thứ 39, từ ngày 21/9/2026 đến ngày 25/9/2026) như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện										Ghi chú						
			Đang kỹ tuần trước					Kế hoạch tuần này											
			Phát dọn, vớt bèo lồng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quán lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lồng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quán lý, sắt thép (m2)		Nhiệm vụ chuyên môn					
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	23
1	Tổ TN Tây Núi Một		-	27,84	-	-	13,00			500	26,00	-	-	7,50					
1	Lê Nhãn Kiên (Hồ Núi Một và phụ trách chung)	Tổ trưởng/ Bậc 3												1,5	Sáng: Kiên, Văn, Khoa: Kiểm tra công trình, vệ phạm công trình kênh mương, Kiểm tra công trình, don vệ sinh công trình hồ Núi Một. Do áp lực thăm và vệ đường bảo hòa. Cường, Thành: Don đá lòng kênh Chính từ K0+15÷ K0+25 (10*1,5*0,2* 80%=2,4m³) Chinh từ K0+25÷ K0+35 (10*1,5*0,2* 80%=2,4m³) Chinh từ K0+35÷ K0+40 (5*1,5*0,2* 80%=1,2m³) Chinh từ K0+40÷ K0+50 (10*1,5*0,2* 80%=2,4m³)	Sáng: Kiên, Văn, Khoa: Kiểm tra công trình, vệ phạm công trình kênh mương, Kiểm tra công trình, don vệ sinh công trình hồ Núi Một. Do áp lực thăm và vệ đường bảo hòa. Cường, Thành: Don đá lòng kênh Chính từ K0+15÷ K0+25 (10*1,5*0,2* 80%=2,4m³) Chinh từ K0+25÷ K0+35 (10*1,5*0,2* 80%=2,4m³) Chinh từ K0+35÷ K0+40 (5*1,5*0,2* 80%=1,2m³) Chinh từ K0+40÷ K0+50 (10*1,5*0,2* 80%=2,4m³)	Sáng: Kiên, Văn, Khoa: Kiểm tra công trình, vệ phạm công trình kênh mương, Kiểm tra công trình, don vệ sinh công trình hồ Núi Một. Do áp lực thăm và vệ đường bảo hòa. Cường, Thành: Don đá lòng kênh Chính từ K0+15÷ K0+25 (10*1,5*0,2* 80%=2,4m³) Chinh từ K0+25÷ K0+35 (10*1,5*0,2* 80%=2,4m³) Chinh từ K0+35÷ K0+40 (5*1,5*0,2* 80%=1,2m³) Chinh từ K0+40÷ K0+50 (10*1,5*0,2* 80%=2,4m³)		
2	Nguyễn Thị Minh Văn (hồ Núi Một - tràn số 1,2, mái thượng lưu đập, vai đập, rãnh tiêu nước)	Công nhân/Bậc 2					2	A5					1,5	Sáng: Kiên, Văn, Khoa: Kiểm tra công trình, vệ phạm công trình kênh mương, Kiểm tra công trình, don vệ sinh công trình hồ Núi Một. Do áp lực thăm và vệ đường bảo hòa. Cường, Thành: Don đá lòng kênh Chính từ K0+15÷ K0+25 (10*1,5*0,2* 80%=2,4m³) Chinh từ K0+25÷ K0+35 (10*1,5*0,2* 80%=2,4m³) Chinh từ K0+35÷ K0+40 (5*1,5*0,2* 80%=1,2m³) Chinh từ K0+40÷ K0+50 (10*1,5*0,2* 80%=2,4m³)	Cả ngày: Phát chồi vai tả thượng lưu đập (500m²)				
3	Lê Đình Cường (hồ Núi Một - mái hạ lưu đập từ cơ 32-39)	Công nhân/Bậc 3		18,24			2	A5	500	15									
4	Nguyễn Thanh Thành (Đập Thò Đo ; kênh Chính (K0=K6+283), kênh N1 (K0=K1+101))	Công nhân/Bậc 3					2	A5							Nạo vét rãnh tiêu xung quanh nhà van (2m³)				
5	Nguyễn Hoài Minh Khoa (Hồ Núi Một)	Công nhân/Bậc					2						1,5						

Khối lượng thực hiện														Ghi chú					
STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Đang kỳ tuần trước					Kế hoạch tuần này					Cụ thể theo ngày						
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m ²)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m ³)	Tô trát, trét mạch (m ²)	Sơn sửa nhà quan lý, sắt thép (m ²)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m ²)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m ³)	Tô trát, trét mạch (m ²)	Sơn sửa nhà quan lý, sắt thép (m ²)	Nhiệm vụ chuyên môn		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
6	Lê Trung Kiên (xi phòng Gô Lao, kênh N8 (K0=K6+245), kênh tiêu Tân Lộc (K0=K3+94))	Công nhân/Bậc 3					1	A5					1						
7	Nguyễn Hùng (Đồng Lới & Tiếp Nước (K0=K9+400), kênh Đồng Lới (K0=K0+300))	Công nhân/Bậc 3	9,6				1	A5		11			1	Sáng: Kiểm tra công trình, vì phạm công trình kênh mương. Chiều: Vận chuyển đất đắp điều tiết Càng Cua (5m ³)	Sáng: Vận chuyển đất đắp điều tiết Càng Cua (5m ³) Chiều: Vận chuyển đất đắp điều tiết Càng Cua (5m ³)	Sáng: Vận chuyển đất đắp điều tiết Càng Cua (5m ³) Chiều: Vận chuyển đất đắp điều tiết Càng Cua (5m ³)	Sáng: Nạo vét kênh N8 từ K2+958÷K2+962 (2m ³) Chiều: Nạo vét kênh N8 từ K2+958÷K2+962 (2m ³)	Sáng: Kiểm tra công trình, vì phạm công trình kênh mương. Chiều: Nạo vét kênh N8 từ K2+958÷K2+962 (2m ³)	
8	Phạm Văn Lân (Xi phòng Bầu Xà, Hồ Trày, Hồ Sỏi, kênh N1-2 (K0=K4+690), kênh N1-4 (K0=K4), kênh tiêu Tân Lộc (K3+94=K5+94))	Công nhân/Bậc 3					1	A5							1				
III	Tổ TN Đồng Núi Một		-	21,00	-		15,00			-	15,10	-	-	12,50					
1	Phạm Ngọc Thi (phụ trách chung)	Tổ trưởng/ Bậc 2					3	A5					2,5						
2	Lê Thanh Hùng (Đập Thu, Cây Bàng, Gầm, Xi phòng Suối Thù, Suối Cau, Suối Dại; kênh N2 (K0=K8+500, kênh N2-3 (K0=K2+755), kênh TX2 (K1=K2))	Công nhân/Bậc 3					3	A5					2,5						
3	Nguyễn Thanh Nhơn (ĐT 5,6,7,9, Bờ Dừ, Bờ Để; kênh N6 (K0=K6+407), & TX2 (K5= K8+400)), kênh N4 (K0=880-K1+613)	Công nhân/Bậc 3	21				3	A5		15,1			2,5	Sáng: Dọn đá kênh N4a từ K0=K0+150 (2,5m ³) Chiều: Nạo vét kênh N4a từ K0+150÷K0+167,5 (17,5*0,9*0,2 =3,15m ³)	Sáng: Kiểm tra công trình, vì phạm công trình kênh mương Chiều: Nạo vét kênh N4a từ K0+167,5÷K0+185 (17,5*0,9*0,2 =3,15m ³)	Sáng: Nạo vét kênh N4a từ K0+185÷K0+202,5 (17,5*0,9*0,2 =3,15m ³) Chiều: Nạo vét kênh N4a từ K0+202,5÷K0+220 (17,5*0,9*0,2 =3,15m ³)	Sáng: Kiểm tra công trình, vì phạm công trình kênh mương Chiều: Bảo dưỡng mớ đập đồng mớ đập Nghèo	Sáng: Bảo dưỡng mớ đập đồng mớ đập Cùng	
4	Lê Đình Dương (Đập Củng, ĐT Bờ bạn Thàng, Bờ Vàng, Gò tranh; kênh N4 (K0=K5+880, TX2 (K0=K1), N4a (K0=K5+875))	Công nhân/Bậc 3					3	A5						2,5					
5	Trương Quang Trường (Đập Cây Búa, Nghèo & đập Phụ Sơn; xi phòng vực bà 5; kênh N2-19 (K0=K2), N2-4 (K0=K3+630), N2-4-1 (K0=K2+360) & TX2 (K2=K5))	Công nhân/Bậc 4					3	A5					2,5						

[illegible]

Khối lượng thực hiện																			Chi chú				
Đăng ký tuần trước									Kế hoạch tuần này									Cụ thể theo ngày					
STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lấp, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trét mạch (m2)	Sơn sửa nhà quan lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lấp, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trét mạch (m2)	Sơn sửa nhà quan lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6					
			-	-	-	-	10,00	-	-	16,80	-	-	10,00										
V	Tổ TN Nam Thanh Hòa		-	-	-	-	10,00	-	-	16,80	-	-	10,00										
1	Bùi Xuân Viên (phụ trách chung)	Tổ trưởng/ Bậc 3					2	A5					2										
2	Trình Ngọc Thạch (Đập An Thuận, DT Tâm Bao & Hân Chua; kênh N8-5 (K0=K1+515), kênh N6-8 (K0=K0+870), kênh N6:(K6+400-K6+800), kênh An Thuận (K0=K1+700) & kênh TNX16 (K0=K2+500))	Công nhân/Bậc 3					2	A5					2	Cả ngày: Tháo ván đập Bờ Nhì, Bờ Bùn Đẽ. Đóng phai và bảo dưỡng máy đóng mố công đầu kênh Tiếp Nước. Treo 03 mô tơ trạm bơm Văn Hà	Sáng: Chặt cây, phát dọn kênh N2 từ K2=K2+150 10h÷11h30: Kiểm tra vị phạm công trình kênh mương Chiều: Chặt cây, phát dọn kênh N2 từ K2=150÷ K2+300	Sáng: Chặt cây, phát dọn kênh N2 từ K2+300÷ K2+450 10h÷11h30: Kiểm tra vị phạm công trình kênh mương Chiều: Chặt cây, phát dọn kênh N2 từ K2+450÷ K2+600	Sáng: Nạo vét kênh N4 từ K0+600÷ K0+700 (100*0,6*0,1 *70%=4,2m³) 10h÷11h30: Kiểm tra vị phạm công trình kênh mương Chiều: Nạo vét kênh N4 từ K0+700÷ K0+800 (100*0,6*0,1 *70%=4,2m³)	Sáng: Nạo vét kênh N4 từ K0+800÷ K0+900 (100*0,6*0,1 *70%=4,2m³) 10h÷11h30: Kiểm tra vị phạm công trình kênh mương Chiều: Nạo vét kênh N4 từ K0+900÷ K1 (100*0,6*0,1 *70%=4,2m³)					
3	Nguyễn Ngọc Hiền (DT Xuân Mỹ; kênh: TNX10(K0=K2+600), N6(K0=K0+270), N8 (K0=K3+555), N4 (K0=K1+613) & HTX7-3 (K0=K3))	Công nhân/Bậc 3					2	A5					2										
4	Nguyễn Đăng Thái Sơn	Công nhân					2	A5		16,8			2										
5	Lê Xuân Dũng (DT Bờ Nhì; kênh: N2-3 (K0=K4+362), SKHT(K2=K3+500), TNX14 (K0=K2+300) & kênh Mương sâu (K0=K1+620))	Công nhân/Bậc 3					2	A5						2									
6	Huỳnh Ngọc Quý (Trạm bơm Văn Hà; hệ thống kênh trạm bơm & kênh Mương nông Hà Thanh)	Công nhân/Bậc 3					2	A5					2										
7	Nguyễn Trọng Tài (Đập Thông Chín; DT 1A-1B, Công đôi kênh tiếp nước; SKHT:(K0=K2), Nam Thông Chín (K0=K0+396), Bắc TC (K0=K0+170), HTX5: (K0=K2)& kênh tiếp nước (K0=K1+684))	Công nhân/Bậc 3					2	A5						Tham gia Hội Thao									

Khối lượng thực hiện														Ghi chú					
Đăng ký tuần trước									Kế hoạch tuần này										
Cụ thể theo ngày																			
STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trét mạch (m2)	Sơn sửa nhà quan lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trét mạch (m2)	Sơn sửa nhà quan lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn						
5	Nguyễn Phước Nương (1/2 hồ Quang Hiến; Đường ống 9483m; Đập dâng số 3, 4 Hà Thanh; Kè sông 1095,6m)	Công nhân/Bậc 3					1	A5					3	Sáng: Kiểm tra công trình hồ Quang Hiến. Đo áp lực thấm và vẽ đường bảo hóa. Dọn vệ sinh công trình hồ. Kiểm tra công trình đập dâng Hà Thanh. Kiểm tra công trình kênh muơng.	Sáng: Kéo ván 04 đập Hà Thanh Chiều: Kéo ván 04 đập Hà Thanh	Sáng: Đo áp lực thấm và vẽ đường bảo hóa hồ Quang Hiến. Kéo ván 04 đập Hà Thanh Chiều: Kéo ván 04 đập Hà Thanh	Sáng: Kéo ván 04 đập Hà Thanh Chiều: Kéo ván 04 đập Hà Thanh	Sáng: Kiểm tra công trình hồ Quang Hiến. Đo áp lực thấm và vẽ đường bảo hóa. Dọn vệ sinh công trình hồ. Kiểm tra công trình đập dâng Hà Thanh. Kiểm tra công trình kênh muơng.	
6	Lê Đức Trí (1/2 Hồ Quang Hiến; Kênh Chinh Quang Hiến (K0=K2) & Đập dâng số 1, 2; Kè sông 1424,3m)	Công nhân/Bậc 3		10,84			1	A5	280				3	Chiều: Phát dọn mái hạ lưu đập hồ Quang Hiến (100*4* 70%=280m²)				Chiều: Phát dọn mái hạ lưu đập hồ Quang Hiến (100*4* 70%=280m²)	
7	Nguyễn Tiến Học (Hồ Long Mỹ)	Công nhân/Bậc 3		4,99			1	A5	280				3	Sáng: Kiểm tra công trình, dọn vệ sinh công trình, đo áp lực thấm và lưu lượng thấm hồ Long Mỹ. Kiểm tra công trình kênh muơng Chiều: Phát dọn mái hạ lưu đập hồ Long Mỹ (50*4*70% =140m²)	Sáng: Kéo ván 04 đập Hà Thanh Chiều: Kéo ván 04 đập Hà Thanh	Sáng: Đo áp lực thấm và lưu lượng thấm hồ Long Mỹ. Kéo ván 04 đập Hà Thanh Chiều: Kéo ván 04 đập Hà Thanh	Sáng: Kéo ván 04 đập Hà Thanh Chiều: Kéo ván 04 đập Hà Thanh	Sáng: Kiểm tra công trình, dọn vệ sinh công trình, đo áp lực thấm và lưu lượng thấm hồ Long Mỹ. Kiểm tra công trình kênh muơng Chiều: Phát dọn mái hạ lưu đập hồ Long Mỹ (50*4*70% =140m²)	

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện										Ghi chú				
			Đăng ký tuần trước						Kế hoạch tuần này								
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quán lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quán lý, sắt thép (m2)		Nhiệm vụ chuyên môn			
8	Nguyễn Hữu Minh (kênh hệ thống Long Mỹ: kênh N1 (K0=K2+540), kênh N2 (K0=K0+636,5))	Công nhân/Bậc 3		4,99			1,5	A5	280			3	Sáng: Kiểm tra công trình, vệ sinh công trình kênh mương Chiều: Phát dọn mái hạ lưu đập hồ Long Mỹ (50*4*70% =140m²)	Sáng: Kéo ván 04 đập Hà Thanh Chiều: Kéo ván 04 đập Hà Thanh	Sáng: Kéo ván 04 đập Hà Thanh Chiều: Kéo ván 04 đập Hà Thanh	Sáng: Kéo ván 04 đập Hà Thanh Chiều: Kéo ván 04 đập Hà Thanh	Sáng: Kiểm tra công trình, vệ sinh công trình kênh mương Chiều: Phát dọn mái hạ lưu đập hồ Long Mỹ (50*4*70% =140m²)
9	Mai Thành Đầu (Hồ Cây Thích và 1/2 hồ Cây Đa, Kênh tiêu Phước An đến Tuy Phước từ K0 - K1+760)	Công nhân/Bậc 3		4,59			0,5	A5	280			3	Sáng: Kiểm tra công trình, vệ sinh công trình, đo áp lực thấm hồ Cây Thích. Kiểm tra công trình kênh mương Chiều: Phát dọn mái hạ lưu đập hồ Cây Thích (50*4*70% =140m²)	Sáng: Kéo ván 04 đập Hà Thanh Chiều: Kéo ván 04 đập Hà Thanh	Sáng: Kéo ván 04 đập Hà Thanh Chiều: Kéo ván 04 đập Hà Thanh	Sáng: Kéo ván 04 đập Hà Thanh Chiều: Kéo ván 04 đập Hà Thanh	Sáng: Kiểm tra công trình, vệ sinh công trình, đo áp lực thấm hồ Cây Thích. Kiểm tra công trình kênh mương Chiều: Phát dọn mái hạ lưu đập hồ Cây Thích (50*4*70% =140m²)
10	Võ Trung Phương (1/2 hồ Cây Đa, Kênh tiêu từ Phước An đến TT Tuy Phước - Tuyến 3 từ (K0=K2+70), Kênh Bờ Nhì (K0=K1+863), - Thanh Hóa)	Công nhân/Bậc 3		4,57			1,5	A5	280			3	Sáng: Kiểm tra công trình, vệ sinh công trình, đo áp lực thấm hồ Cây Đa. Kiểm tra công trình kênh mương Chiều: Phát dọn mái hạ lưu đập hồ Cây Đa (50*4*70% =140m²)	Sáng: Kéo ván 04 đập Hà Thanh Chiều: Kéo ván 04 đập Hà Thanh	Sáng: Kéo ván 04 đập Hà Thanh Chiều: Kéo ván 04 đập Hà Thanh	Sáng: Kéo ván 04 đập Hà Thanh Chiều: Kéo ván 04 đập Hà Thanh	Sáng: Kiểm tra công trình, vệ sinh công trình, đo áp lực thấm hồ Cây Đa. Kiểm tra công trình kênh mương Chiều: Phát dọn mái hạ lưu đập hồ Cây Đa (50*4*70% =140m²)

